TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Trà Cú, ngày 25 tháng 7 năm 2018

Số: 53/2018/QĐST - DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lâm Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1964;

2/ Bà Đặng Thị Kim Q, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Đặng Thị Kim Q thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Lâm Văn T số tiền mua thức ăn còn thiếu là 324.725.000đ *(Ba trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*, ông Lâm Văn T không yêu cầu tính lãi.

* Thời gian và phương thức trả: Ông Lâm Văn T và ông Nguyễn Thanh L, bà Đặng Thị Kim Q tự nguyện thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm Văn T phải chịu 4.059.062đ *(Bốn triệu không trăm năm mươi chín nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.270.000đ *(Tám triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)* mà ông T đã nộp trước theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0013928 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho ông T số tiền 4.210.930đ *(Bốn triệu hai trăm mười nghìn chín trăm ba mươi đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0013928 ngày 14/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Thanh L và bà Đặng Thị Kim Q phải chịu 4.059.062đ *(Bốn triệu không trăm năm mươi chín nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do ông L và bà Q được UBND xã Phước Hưng, huyện Trà Cú xác nhận gia đình khó khăn về kinh tế nên được miễn 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông L và bà Q phải chịu 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.029.531đ *(Hai triệu không trăm hai mươi chín nghìn năm trăm ba mươi mốt đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Trà Cú;
-CCTHA huyện Trà Cú;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Sơn Thị Sô Tha